

Bản án số: 10/2019/LĐ-ST

Ngày: 24-7-2019

V/v tranh chấp lao động về tiền lương

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huyền Tôn Nữ Kiều Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mây

2. Bà Huỳnh Thị Tuyết Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu Linh, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Kiều – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2019/TLST-LĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019 về việc “Tranh chấp lao động về tiền lương, chốt trả sổ bảo hiểm xã hội, trả tài liệu” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2019/QĐXX-ST ngày 29 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Phạm Thiên Ng, sinh năm: 1989

Địa chỉ: 401/7 Tô Ký, Khu phố 1, phường TMT, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. *Bị đơn:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên HGP

Địa chỉ: 267/4B Khu phố 1, phường TCH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, các bên đương sự trình bày:

* Về nội dung, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Trong đơn khởi kiện ngày 24 tháng 12 năm 2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Bà Phạm Thiên Ng làm việc cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên HGP (Sau đây gọi tắt là công ty) từ ngày 10/12/2016, có ký hợp đồng lao động thời hạn 01 năm, công việc là nhân viên biên dịch tiếng Anh, mức lương thử việc thỏa thuận là 6.800.000 đồng/tháng. Hết hạn hợp đồng, công ty không ký tiếp hợp đồng mới cho bà nhưng bà vẫn tiếp tục làm việc cho công ty. Do con nhỏ cần chăm sóc nên ngày 27/11/2018, bà làm đơn xin thôi việc từ ngày 01/4/2019 nhưng công ty không đồng ý và cho bà nghỉ việc từ ngày 27/11/2018.

Hiện nay công ty còn chưa trả tiền lương tháng 11/2018 cho bà bao gồm: Tiền lương 13 ngày làm việc là 3.274.000 đồng, tiền bảo hiểm xã hội chi trả cho lao động nữ đặt vòng tránh thai là 1.360.000 đồng, tổng cộng là 4.634.000 đồng. Công ty chưa làm thủ tục chốt và trả sổ bảo hiểm xã hội cho bà.

Đồng thời, khi nhận bà vào làm việc, công ty đã giữ bản chính bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành Anh văn do trường Đại học Cần Thơ cấp ngày 23/5/2013, hệ vừa làm vừa học, số hiệu bằng 441546, số vào sổ cấp bằng 1667/VLVH.13

Nay bà khởi kiện yêu cầu công ty trả tiền lương còn thiếu, bằng tốt nghiệp nói trên cho bà. Yêu cầu công ty đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đầy đủ cho bà từ ngày 10/12/2016 đến hết tháng 11/2018 theo mức tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm là 6.800.000 đồng/tháng để làm thủ tục chốt và trả sổ bảo hiểm xã hội cho bà.

* Về ý kiến, đề nghị của bị đơn:

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không cử đại diện đến tòa cũng không gửi văn bản trả lời về nội dung đơn kiện mặc dù đã được Tòa án nhân dân Quận 12 tổng đạt thông báo thụ lý và triệu tập đến tòa để giải quyết vụ kiện.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12 tham gia phiên tòa có ý kiến như sau :

Về thủ tục tố tụng: Thủ tục khởi kiện và thụ lý vụ án thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng và chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nghiên cứu thực hiện đúng theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tuân theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Ngoài ra còn nhận xét về việc tham gia tố tụng của các đương sự. Viện kiểm sát có kiến nghị khắc phục thời hạn đưa vụ án ra xét xử.

Về nội dung: Hiện nay bị đơn chưa trả lương những ngày làm việc tháng 11/2018 cho nguyên đơn, chưa đóng bảo hiểm, chưa chốt và trả sổ bảo hiểm xã hội, chưa trả bằng tốt nghiệp đại học cho nguyên đơn, bị đơn không phản đối các yêu cầu của nguyên đơn nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:*

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền lương lao động còn thiếu nên đây là "Tranh chấp lao động về tiền lương". Bị đơn có trụ sở tại Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Theo quy định tại khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] *Về điều kiện khởi kiện:*

Tranh chấp nói trên đã thông qua thủ tục hòa giải của hòa giải viên lao động theo "Biên bản Hòa giải tranh chấp lao động ngày 02/11/2018" của Phòng Lao động - Thương binh và Xã Hội Quận 12. Nguyên đơn đủ điều kiện khởi kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 201 của Bộ luật lao động năm 2012, khoản 1 Điều 32 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[3] *Về yêu cầu của các đương sự:*

Theo quy định tại khoản 1 Điều 18 của Bộ luật lao động năm 2012, hợp đồng lao động ký kết giữa hai bên ngày 10/12/2016, có cơ sở xác định giữa nguyên đơn và bị đơn có quan hệ lao động từ ngày 10/12/2016, mức lương thỏa thuận 6.800.000 đồng/tháng. Người lao động được trả lương trực tiếp, đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định tại Điều 96 của Bộ luật lao động năm 2012. Nguyên đơn nghỉ việc từ ngày 17/11/2018, bị đơn chưa trả 13 ngày lương tháng 11/2018 và tiền bảo hiểm xã hội chi trả cho lao động nữ đặt vòng tránh thai cho nguyên đơn, tổng số tiền 4.634.000 đồng là vi phạm quy định của pháp luật.

Đồng thời, Bà Phạm Thiên Ng làm việc cho công ty từ ngày 10/12/2016 đến ngày 17/11/2018, theo quy định tại Điều 186 của Bộ luật Lao động năm 2012, Điều 43 của Luật Việc làm năm 2013, công ty phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho Bà Ng trong khoảng thời gian nói trên theo mức tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội là 6.800.000 đồng/tháng để chốt và trả sổ bảo hiểm xã hội cho Bà Ng nhưng công ty cũng chưa thực hiện.

Ngoài ra, bị đơn còn giữ bằng tốt nghiệp của nguyên đơn theo "Biên bản bàn giao bằng" lập ngày 21/11/2016 giữa nguyên đơn và bị đơn. Đây là một trong những hành vi người sử dụng lao động không được làm theo quy định tại Điều 20 của Bộ luật Lao động năm 2012.

Nguyên đơn đã trình bày về quan hệ lao động, mức lương, thời gian làm việc, các thỏa thuận giữa các bên. Bị đơn đã được Tòa án thông báo nhưng không phản đối nên theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, chấp nhận những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản do nguyên đơn đưa ra. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát, căn buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền lương còn thiếu nói trên,

đóng đầy đủ bảo hiểm, chót và trả sổ bảo hiểm cho nguyên đơn như yêu cầu của nguyên đơn, trả bằng tốt nghiệp đại học cho nguyên đơn.

[4] Về án phí lao động sơ thẩm:

Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận. Án phí đối với tiền lương là 300.000 đồng; Đối với yêu cầu chót và trả sổ bảo hiểm xã hội, án phí không giá ngạch là 300.000 đồng; Đối với yêu cầu trả bằng tốt nghiệp, án phí không giá ngạch là 300.000 đồng. Tổng cộng là 900.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 18, Điều 20, Điều 96, Điều 186, khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Lao động năm 2012;

Căn cứ vào Điều 43 của Luật Việc làm năm 2013;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các điều 2, 6, 7, 9, 30 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008,

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn,

1.1. Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên HGP phải trả cho Bà Phạm Thiên Ng các khoản tiền sau: Tiền lương 13 ngày làm việc còn thiếu của tháng 11/2018 là 3.274.000 (Ba triệu hai trăm bảy mươi bốn ngàn) đồng, tiền bảo hiểm xã hội chi trả cho lao động nữ đặt vòng tránh thai là 1.360.000 (Một triệu ba trăm sáu mươi ngàn) đồng, tổng cộng là 4.634.000 (Bốn triệu sáu trăm ba mươi bốn ngàn) đồng.

Kể từ ngày Bà Phạm Thiên Ng có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền nói trên, hàng tháng Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên HGP còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

1.2. Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên HGP phải đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho Bà Phạm Thiên Ng từ ngày 10/12/2016 đến hết tháng 11/2018 theo mức tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm là 6.800.000 đồng/tháng, chót và trả sổ bảo hiểm xã hội cho Bà Ng.

1.3. Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên HGP trả cho Bà Phạm Thiên Ng bản chính bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành Anh văn do trường Đại học Cần Thơ cấp cho Bà Ng ngày 23/5/2013, hệ vừa làm vừa học, số hiệu bằng 441546, số vào sổ cấp bằng 1667/VLVH.13.

2. Về án phí lao động sơ thẩm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên HGP phải chịu án phí là 900.000 (Chín trăm ngàn) đồng.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 12;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huyền Tôn Nữ Kiều Hạnh